SAO Y
Ký bởi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai
Cơ quan: Tỉnh Đồng Nai
Thời gian ký: 25.10.2022 10:44:03 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 228 /KH-UBND	*Đồng Nai, ngày 25 tháng 10 năm 2022*

KẾ HOẠCH
Triển khai Đề án "Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1384/QĐ-BNN-QLCL ngày 15 tháng 4 năm 022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Đề án "Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030";

Sau khi xem xét nội dung đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4289/SNN-TTr ngày 15/8/2022; Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án "Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm nông lâm thủy sản sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Huy động các nguồn lực xã hội nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất với tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

- Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các chuỗi cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn, mô hình hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp gắn với thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) của tỉnh; xây dựng thương hiệu, tạo niềm tin của người tiêu dùng vào các sản phẩm chuỗi nông lâm thủy sản an toàn; hình thành thói quen, tập quán tiêu dùng thực phẩm an toàn có địa chỉ, nhãn mác hàng hóa, truy xuất được nguồn gốc sản phẩm.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của nhân dân; nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản của tỉnh tại thị trường trong nước và quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2021-2025

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt-GAP (như VietGAP hoặc tương đương) tăng 10%/năm;

- 90% cơ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn

Số 2, đường Nguyễn Văn Trị, phường Thanh Bình, thành phố Biên Hòa.
Điện thoại: (0251) 3822501; Fax: (0251) 3823854 - 3824934.

thực phẩm;

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 (hoặc tương đương) tăng 10%/năm;

- Tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền) tăng 10%/năm;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

- Hệ thống quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản từ tỉnh đến xã được kiện toàn phù hợp với phân công, phân cấp;

- 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

2.2. Giai đoạn 2026-2030

- Diện tích trồng trọt, diện tích nuôi thủy sản, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận Thực hành nông nghiệp tốt – GAP (như VietGAP hoặc tương đương) tăng 15%/năm;

- 95% cơ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

- Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm sản và thủy sản được chứng nhận HACCP, ISO 2200 (hoặc tương đương) tăng 15%/năm;

- Tỷ lệ sản phẩm chế biến sâu (làm sẵn, ăn liền) tăng 15%/năm;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

- Duy trì 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản các cấp được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, quy mô lớn; nâng cấp hệ thống chợ đầu mối/trung tâm cung ứng, chợ bán lẻ nông lâm thủy sản, hoàn thiện chuỗi giá trị nông lâm thủy sản

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn, gia tăng giá trị;

- Xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn áp dụng tiêu chuẩn sản xuất bền vững (như VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn..); triển khai chương trình, kế hoạch chuyển đổi số ngành nông nghiệp; thực hiện số hóa vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, bán buôn, bán lẻ nông lâm thủy sản;

- Xây dựng và phát triển mô hình chợ đầu mối/trung tâm cung ứng gắn kết với vùng nguyên liệu, hợp tác xã và liên kết với siêu thị, trung tâm thương mại, cửa hàng tiện ích, chợ dân sinh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

2. Triển khai hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp, phát triển nông nghiệp hàng hóa đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng an toàn thực phẩm theo yêu cầu thị trường;

- Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về quản lý chất lượng nông lâm thủy sản trên các phương tiện thông tin đại chúng theo yêu cầu kịp thời, chính xác nhằm tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản của tỉnh.

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn thực phẩm của Việt Nam và thị trường nhập khẩu cho tất cả các đối tượng tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và cán bộ quản lý nhà nước.

- Điều tra, thu thập cơ sở dữ liệu thống kê báo cáo chất lượng an toàn thực phẩm trong toàn ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định.

3. Chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số đảm bảo năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc

- Hỗ trợ chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến nâng cao chất lượng giống, áp dụng các công nghệ sản xuất "xanh, sạch" theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản;

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho người dân và doanh nghiệp nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn…); áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP, ISO,...).

4. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn

- Phổ biến thông tin thị trường, nội dung các Hiệp định quốc tế, các quy định về chất lượng an toàn thực phẩm các thị trường trong và ngoài nước để người sản xuất, người tiêu dùng nắm rõ, hiểu đúng, làm đúng;

- Tăng cường kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản của tỉnh vào các trung tâm thương mại, siêu thị, hệ thống cửa hàng và khu du lịch.

- Tăng cường phát triển thương mại điện tử, khuyến khích đưa sản phẩm lên các sàn giao dịch thương mại điện tử lớn như: Postmart.vn, Voso, Sendo, ecdn.vn,...

- Hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, tổ chức truyền thông quảng bá, kết nối và xúc tiến thương mại sản phẩm trong và ngoài nước.

5. Tăng cường năng lực thực thi chính sách pháp luật, đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản

- Kiện toàn tổ chức và đảm bảo nguồn lực cho bộ máy từ cấp tỉnh đến cấp xã; đào tạo, bồi dưỡng cập nhật thường xuyên pháp luật, kiến thức, kỹ năng thực thi pháp luật cho cán bộ thực thi pháp luật.

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại phục vụ công tác quản lý an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi công vụ.

- Thực hiện các chương trình giám sát, đánh giá nguy cơ và áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro về an toàn thực phẩm.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm nhằm xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng tạo điều kiện thuận lợi phục vụ sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn vào các kế hoạch, đề án, chương trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới 2022-2025

- Lồng ghép nguồn kinh phí từ các chương trình (nông thôn mới,...), dự án, nguồn ngân sách nhà nước; huy động các nguồn đầu tư công,...trong nâng cấp cơ sở hạ tầng; các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; khu giết mổ, sơ chế, chế biến tập trung, chợ đầu mối...nhằm tạo điều kiện bảo đảm sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của Việt Nam và hướng đến chuẩn mực quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Ưu tiên ngân sách đầu tư nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, khu giết mổ, sơ chế, chợ đầu mối, chợ dân sinh tại một số vùng sản xuất trọng điểm hoặc tiêu thụ khối lượng lớn nông lâm thủy sản.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc;

2. Phối hợp, huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

- Tăng cường phối hợp giữa các ngành, các cấp trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; kiện toàn tổ chức bộ máy và nguồn lực theo phân công, phân cấp đảm bảo đủ để triển khai nhiệm vụ được phân công phân cấp.

- Phối hợp chặt chẽ, nâng cao vai trò của tổ chức kinh tế hợp tác, các tổ

chức chính trị-xã hội, hiệp hội ngành hàng trong xây dựng, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về chất lượng an toàn thực phẩm; truyền thông quảng bá sản phẩm đối với thị trường trong nước và quốc tế.

- Triển khai Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam các cấp... trong phổ biến, giáo dục, vận động và giám sát sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng an toàn.

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, các hiệp hội ngành hàng trong đào tạo, tập huấn cho hộ nông dân, tổ chức kinh tế hợp tác trong tự kiểm soát và giám sát cộng đồng về chất lượng, an toàn thực phẩm; về xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, truyền thông quảng bá sản phẩm chất lượng, an toàn.

3. Đổi mới công tác đào tạo, tập huấn, chuyển giao khoa học công nghệ, khoa học quản lý đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản

- Chủ động tham gia các chương trình đào tạp, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm (chương trình đại học, sau đại học) do các Viện, Trường và cơ quan cấp trên tổ chức.

- Khuyến khích triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Phối hợp với các đơn vị đào tạo tổ chức tập huấn chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến GAP, ISO 22000, HACCP... trong sản xuất nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn thực phẩm.

4. Tăng cường thông tin, truyền thông kịp thời, chính xác về chất lượng, an toàn thực phẩm, tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản Việt

- Kịp thời cập nhật, phổ biến thông tin thị trường; các Hiệp định quốc tế; quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước;

- Phối hợp với cơ quan truyền thông tổ chức các chương trình, truyền thông quảng bá, kết nối cung cầu nông sản chất lượng, an toàn;

- Tổ chức xác minh, xử lý, phản hồi kịp thời các thông tin sai lệch về chất lượng, an toàn thực phẩm.

5. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc

- Ưu tiên đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi 100% các thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường mạng; hệ thống thống kê, thông tin báo cáo trực tuyến;

- Điều tra, thu thập thông tin cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc kết nối, liên thông với Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn và Cổng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực thực thi

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo chương trình chung của Chính phủ;

- Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm từ tỉnh đến cấp xã theo hướng tinh gọn, hiệu quả; ưu tiên đào tạo bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hàng năm cho từng vị trí công việc.

- Chuẩn hóa các qui trình chuyên môn nghiệp vụ theo quy định pháp luật.

7. Thu hút nguồn lực và kinh nghiệm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản

- Tiếp tục thu hút, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư liên kết sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản góp phần nâng cao chất lượng và giá trị các sản phẩm nông lâm thủy sản của tỉnh;

- Khuyến khích doanh nghiệp liên kết, ký kết hợp đồng sản xuất, tiêu thụ nông sản với nông dân; phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã, chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị;

- Vận động tài trợ, xây dựng và triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức trong và ngoài nước trong việc nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định.

V. CÁC HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN

1. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản

a) Mục tiêu: Thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng và các chỉ số liên quan đến cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản nhằm phục vụ công tác quản lý, đồng thời, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong việc tiếp cận thông tin đầy đủ, minh bạch.

b) Các hoạt động:

- Thống kê, điều tra về tình hình cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Tổng hợp thông tin, báo cáo về hệ thống cơ sở sản xuất kinh doanh, sản phẩm nông lâm thủy sản.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý

- Hướng dẫn sử dụng phần mềm khai thác dữ liệu cho cán bộ quản lý, người dân, doanh nghiệp

- Duy trì cơ sở dữ liệu, phần mềm, cập nhật thông tin định kỳ.

c) *Đơn vị thực hiện*

- Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp:

+ Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

+ Các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản.

+ Sở, ngành có liên quan.

2. Chuyển giao khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, an toàn, giá trị nông lâm thủy sản

a) Mục tiêu: Ứng dụng kịp thời, hiệu quả các thành tựu khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

b) Các hoạt động:

Giới thiệu, làm cầu nối chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong tạo giống, sản xuất, bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản, đảm bảo phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn, giảm thất thoát sau thu hoạch, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm;

c) Đơn vị thực hiện

- Chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp:

+ Các cơ sở sản xuất ban đầu, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản.

+ Sở, ngành có liên quan.

3. Nâng cao hiệu quả chương trình giám sát, thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

a) *Mục tiêu:*

Kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý nghiêm các vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản

b) *Các hoạt động:*

- Duy trì triển khai chương trình giám sát chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; lấy mẫu sản phẩm nông lâm thủy sản, các sản phẩm OCOP để đánh giá chất lượng an toàn thực phẩm;

- Xây dựng hệ thống cảnh báo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và hậu kiểm nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý nghiêm các vi phạm về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra, giám sát như máy tính, máy in, các bộ test nhanh.

c) *Đơn vị thực hiện:*

- Chủ trì: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

- - Đơn vị phối hợp:

+ Sở Y tế, Sở Công thương.

+ Các đơn vị: Cục Quản lý thị trường, Công an tỉnh.

+ UBND các huyện, thành phố.

4. Xây dựng, phát triển các chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản và xúc tiến thương mại

a). Mục đích

Xây dựng vùng sản xuất tập trung theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc, tập trung vào các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP của tỉnh.

b). Các hoạt động:

- Xây dựng, phát triển các chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản an toàn được đánh giá chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP, tiêu chuẩn hữu cơ... trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; thực hiện cấp mã số vùng trồng cho các sản phẩm nông sản quả tươi chủ lực của tỉnh;

- Hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, nguồn gốc truy xuất, tổ chức truyền thông quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản trong và ngoài nước.

c). Đơn vị thực hiện:

- Chủ trì: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Đơn vị phối hợp:

+ Sở Công Thương;

+ UBND các huyện, thành phố;

+ Các cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản.

+ Sở, ngành liên quan.

5. Tập huấn quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP)

a) Mục đích

- Thực hiện Chương trình số 08/CTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh về hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2022-2025.

- Triển khai áp dụng thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) nhằm tạo ra sản phẩm nông sản bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm.

b) Các hoạt động

Tập huấn đối với các cán bộ nông nghiệp cấp huyện, xã; doanh nghiệp,

Tổ hợp tác, Hợp tác xã, trang trại và nông dân về quy trình GAP.

c). Đơn vị thực hiện

- Chủ trì: Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Đơn vị phối hợp:

+ UBND các huyện, thành phố;

+ Các cơ sở sản xuất ban đầu.

VI. NGUỒN KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ kinh phí lồng ghép với nguồn chi thường xuyên, nguồn các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch trong giai đoạn 2022-2030; huy động từ các nguồn vốn: ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách địa phương, vốn viện trợ quốc tế, vốn huy động xã hội, cộng đồng và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Các đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch hoạt động và lập dự toán nhu cầu kinh phí trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì triển khai, tổ chức thực hiện Kế hoạch, định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản.

- Tổ chức phổ biến, cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, thông tin thị trường về chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ, hướng dẫn cho người dân và doanh nghiệp sản xuất, sơ chế, chế biến và kinh doanh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm theo quy định.

- Hỗ trợ, xây dựng, mở rộng vùng sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực địa phương theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc; xây dựng, phát triển các chuỗi sản xuất nông sản an toàn được đánh giá chứng nhận theo tiêu chuẩn VietGAP, tiêu chuẩn hữu cơ, công nghệ cao,... trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Phối hợp các đơn vị liên quan trong công tác đào tạo, tập huấn, giới thiệu chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trong bảo quản, chế biến tiên tiến đảm bảo an toàn thực phẩm; cơ giới hóa, tự động hóa sản xuất; công nghệ bảo quản, chế biến sâu; công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản; ứng dụng chuẩn mực quốc tế tiên tiến về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm như HACCP, ISO 22000… trong sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã, tổ hợp tác tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm.

- Đề xuất, tham mưu UBND tỉnh các cơ chế, chính sách về lĩnh vực liên quan.

- Phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, kiểm tra, việc sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định.

2. Sở Công Thương

- Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn và kết nối cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh sản phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh tham gia các hội chợ, triển lãm và hội nghị kết nối cung - cầu tổ chức ở trong nước và nước ngoài để giới thiệu sản phẩm và tìm kiếm đối tác hợp tác trong phát triển sản xuất, tiêu thụ hàng hóa.

- Hỗ trợ, hướng dẫn công tác đầu tư, nâng cấp cải tạo chợ nông thôn, chợ dân sinh đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm.

- Thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các loại hình sản xuất, kinh doanh, siêu thị, trung tâm thương mại và cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm thuộc phạm vi phân cấp quản lý của Sở Công Thương.

- Phối hợp UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với các chợ, siêu thị mini và chuỗi cửa hàng tiện ích, cửa hàng tiện ích trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ, hướng dẫn và kết nối các thương nhân, cơ sở sản xuất sản phẩm trên địa bàn tỉnh, trong đó ưu tiên các sản phẩm xuất khẩu thế mạnh, chủ lực, đặc trưng, OCOP, công nghiệp nông thôn tiêu biểu tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến công, phát triển thương mại điện tử.

- Tích cực tìm kiếm mở rộng thị trường; tổ chức các hội nghị, hội chợ xúc tiến thương mại và liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản, thực phẩm.

3. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện công tác an toàn thực phẩm (ATTP) trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATTP; tập huấn nâng cao năng lực cán bộ làm công tác ATTP ở cơ sở; thanh tra kiểm tra liên ngành; cảnh báo xử lý sự cố ATTP theo quy định.

- Kết nối tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn vào các nhà hàng, bếp ăn tập thể thuộc lĩnh vực quản lý

4. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao các đề tài khoa học công nghệ tiên tiến, khả năng ứng dụng trong thực tiễn, phù hợp với địa phương trong lĩnh vực sản xuất, bảo quản, chế biến, chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Chủ trì hướng dẫn các doanh nghiệp, Hợp tác xã và các cơ sở sản xuất xây dựng nhãn hiệu hàng hóa cho nông sản, thực phẩm; xây dựng và hỗ trợ bảo hộ nhãn hiệu mang địa danh và chỉ dẫn địa lý cho các nông sản chủ lực của tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân xác lập quyền sở hữu trí tuệ cho sản phẩm nông sản của tỉnh.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn tăng cường đưa tin, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

- Phối hợp triển khai thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp; xây dựng hạ tầng thông tin truyền thông, hạ tầng số phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

- Thực hiện hỗ trợ hộ sản xuất đưa sản phẩm nông nghiệp lên sàn giao dịch thương mại điện tử: Postmart.vn, Voso.vn.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tổ chức các diễn đàn kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực chế biến, bảo quản nông sản góp phần nâng cao chất lượng và giá trị các sản phẩm nông lâm thủy sản của tỉnh.

- Hướng dẫn các địa phương, doanh nghiệp lập dự án đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt; tham mưu thẩm định nguồn vốn hỗ trợ các chương trình, đề án, dự án.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan nghiên cứu, rà soát, sửa đổi bổ sung hoàn thiện cơ chế chính sách có liên quan.

7. Sở Tài chính

- Hàng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách của địa phương tham mưu, báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, việc sử dụng kinh phí thực hiện kế hoạch và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định.

8. Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho UBND tỉnh kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy cơ quan quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

9. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch và bố trí ngân sách cấp huyện để thực hiện Kế hoạch đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2030 và hàng năm của địa phương.

- Kiện toàn bộ máy cho các đơn vị chuyên môn cấp huyện, xã làm công tác quản lý chất lượng ATTP; đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ hàng năm cho cán bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành, các doanh nghiệp triển khai các chương trình thuộc phạm vi Kế hoạch; căn cứ điều kiện thực tế, để lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc xây dựng và triển khai các mô hình chuỗi liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản, thủy sản tại địa phương.

- Hỗ trợ xây dựng các điểm kinh doanh sản phẩm an toàn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác quảng bá, nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng an toàn tại địa phương.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản.

10. Công an tỉnh và Cục Quản lý thị trường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công để phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác thanh, kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông các loại vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản của các cá nhân, tổ chức trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, xử lý sản phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ, kém chất lượng, hàng không đảm bảo nhãn mác và phòng chống gian lận, thương mại, hàng gian, hàng giả và các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và Liên minh Hợp tác xã

- Phối hợp với sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành có liên quan, chính quyền cùng cấp tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật về đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp và ATTP; vận động người dân tham gia giám sát, phát hiện, tố giác các trường hợp vi phạm về đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản; sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp kém chất lượng hoặc sử dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật cấm, giả, ngoài danh mục với các cơ quan quản lý chuyên ngành cũng như chính quyền các cấp để ngăn chặn và xử lý kịp thời.

- Liên minh Hợp tác xã hỗ trợ xây dựng mô hình hợp tác xã kiểu mẫu gắn với chuỗi giá trị và liên doanh, liên kết, hợp tác. Hỗ trợ hợp tác xã tham gia xúc tiến thương mại và quảng bá sản phẩm địa phương.

12. Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Đồng Nai

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị liên quan dành thời lượng phù hợp phát các phóng sự, chuyên mục về an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản nhằm định hướng và nâng cao nhận thức của người sản

xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc chấp hành quy định pháp luật. Hướng dẫn lựa chọn, bảo quản, chế biến thực phẩm đảm bảo an toàn; cập nhật đưa tin, bài phản ánh những cơ sở đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản và những cơ sở không chấp hành các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm để người dân biết lựa chọn sử dụng.

13. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản

Tuân thủ nghiêm túc các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản; chủ động nâng cấp cơ sở vật chất, đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiên tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

14. Chế độ báo cáo

- Sơ kết hàng năm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì tổ chức sơ kết đánh giá kết quả triển khai kế hoạch theo từng năm; thống nhất giải pháp, khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện làm cơ sở cho việc triển khai kế hoạch cả giai đoạn.

- Tổng kết giai đoạn 2021-2030: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện đánh giá kết quả hoạt động của kế hoạch cả giai đoạn.

- Chế độ báo cáo: Các đơn vị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hàng năm trước ngày 10 tháng 12 về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện; nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị theo mục VII;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (KTN);
- Lưu: VT, KTN.

(Khoa/625. Kehoachantpham)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Võ Văn Phi

PHỤ LỤC:
Một số nhiệm vụ chủ yếu triển khai kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2022

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	**Hoàn thiện thể chế, chính sách, pháp luật**			
1	Rà soát, góp ý các chính sách pháp luật, tiêu chuẩn, qui chuẩn kỹ thuật về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, chất lượng, ATTP nông lâm thủy sản theo các Nghị quyết số 68/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan	Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL NLTS (Sở Nông nghiệp và PTNT).	- UBND các huyện và thành phố. - Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Thường xuyên
II	**Báo cáo kết quả Chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản chất lượng, an toàn giai đoạn 2021 - 2025 giữa UBND tỉnh với Hội Nông dân tỉnh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam**	Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL NLTS (Sở Nông nghiệp và PTNT)	- Mặt trận tổ quốc tỉnh; - Hội Nông dân tỉnh; - Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam tỉnh.	Tháng 12/2022
III	**Tăng cường đào tạo, tập huấn, mở rộng vùng sản xuất tập trung các sản phẩm nông lâm thủy sản**			
1	Thống kê và xây dựng cơ sở dữ liệu về số lượng và các chỉ số liên quan đến cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông lâm thủy sản	Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL NLTS (Sở Nông nghiệp và PTNT)	- UBND huyện và thành phố; - Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Quý 2

2	Phát triển vùng sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực theo chuỗi giá trị đảm bảo chất lượng, an toàn, truy xuất được nguồn gốc;	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (theo lĩnh vực được phân công).	- UBND huyện và thành phố; - Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Cả năm
V	**Phổ biến chính sách pháp luật; thông tin, truyền thông về chất lượng, ATTP**			
1	Phổ biến cập nhật quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn mới về chất lượng, ATTP của Việt Nam và thị trường nhập khẩu	- UBND huyện và thành phố; - Các đơn vị trực thuộc Sở NN và PTNT.		Cả năm
2	Truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn.	- Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL NLTS (Sở Nông nghiệp và PTNT); - UBND huyện và thành phố;	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Cả năm
3	Cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, khách quan, kịp thời công tác quản lý vật tư nông nghiệp và đảm bảo chất lượng, ATTP cho các cơ quan truyền thông khi được yêu cầu và tại các cuộc họp báo định kỳ của cấp trên	Sở Nông nghiệp và PTNT;	- UBND huyện và thành phố; - Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Cả năm
VI	**Triển khai hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm, giám sát, thanh, kiểm tra chất lượng, ATTP**			
1	Triển khai Kế hoạch khung giám sát ATTP 2022	- Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL NLTS (Sở Nông nghiệp và PTNT); - UBND huyện và thành phố;	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Cả năm
2	Triển khai đồng bộ, đầy đủ hoạt động thẩm định, chứng nhận, hậu kiểm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP; vận động, kiểm tra việc ký	- Sở Nông nghiệp và PTNT; - UBND huyện và thành phố;	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Cả năm

	cam kết của cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP			
3	Tổ chức triển khai Kế hoạch số 2299/KH-BCĐTUATTP ngày 31/12/2021 về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022	Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL NLTS (Sở Nông nghiệp và PTNT);	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Cả năm
4	Tổ chức kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch và đột xuất, kịp thời phát hiện, cảnh báo, xử lý, xử phạt nghiêm vi phạm	- Thanh tra Sở (Sở Nông nghiệp và PTNT); - UBND huyện và thành phố;	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Cả năm
VII	**Cải cách hành chính, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**			
1	Thực hiện cải cách hành chính	- Phòng Tổ chức Cán bộ (Sở Nông nghiệp và PTNT); - UBND huyện và thành phố;	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Trong năm (triển khai theo các kế hoạch, nội dung của Bộ Nông nghiệp và PTNT sẽ ban hành)
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên ngành cho cán bộ quản lý chất lượng, ATTP	- Chi cục Phát triển nông thôn và QLCL NLTS (Sở Nông nghiệp và PTNT); - UBND huyện và thành phố;	Các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT.	Quý 3